

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

Số: 635/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Yên, ngày 26 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bị bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ và đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải: Quyết định số 2272/QĐ-BGTVT ngày 24/10/2018 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải; Quyết định số 139a/QĐ-BGTVT ngày 21/01/2019 về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 55/TTr-SGTVT ngày 16/4/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 09 thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực đường bộ và Danh mục 03 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ 08 thủ tục hành chính trong lĩnh vực đường bộ và 03 thủ tục hành chính trong lĩnh vực đường thủy nội địa tại Quyết định số 1393/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chí Hiến

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỊ BÃI BỎ TRONG
LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH PHÚ YÊN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 635/QĐ-UBND ngày 26/4/2019
của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)*

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. Lĩnh vực đường bộ						
1	Cấp giấy phép đào tạo lái xe ô tô	Không quá 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, Đ/c: số 206A, Trần Hưng Đạo, TP. Tuy Hòa hoặc	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 Chính phủ;	Những nội dung còn lại được thực hiện theo Quyết định số 2272/QĐ-BGTVT ngày 24/10/2018 của Bộ Giao thông vận tải
2	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo	Không quá 08 (tám) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	gửi qua đường bưu điện hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh.			
3	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung khác	Không quá 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.				
4	Cấp Giấy phép xe tập lái	Không quá 01 (một) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, Đ/c: số 206A, Trần	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Nghị định số 138/2018/NĐ-	Những nội dung còn lại được thực hiện theo Quyết định số

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		theo quy định.	Hung Đạo, TP. Tuy Hòa hoặc gửi qua đường Bưu điện hoặc qua Công dịch vụ công trực tuyến tỉnh.		CP ngày 08/10/2018 Chính phủ;	2272/QĐ-BGTVT ngày 24/10/2018 của Bộ Giao thông vận tải
5	Cấp lại Giấy phép xe tập lái	Không quá 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.				
6	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày đạt kết quả kiểm tra.				
7	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe					
8	Cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động.	Không quá 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.				
9	Cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động.	Không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận văn bản đề nghị. Trường hợp bị hỏng, mất, có sự thay đổi liên quan đến nội dung của giấy chứng nhận: Trong thời				